

Số: 202/KH-UBND

Kiên Giang, ngày 21 tháng 10 năm 2021

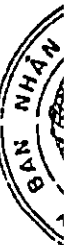
KẾ HOẠCH

**Thu gom, vận chuyển, lưu giữ và xử lý chất thải trong phòng, chống
dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

Nhằm chủ động và thực hiện hiệu quả công tác thu gom, vận chuyển, lưu giữ và xử lý chất thải trong phòng, chống dịch COVID-19, UBND tỉnh Kiên Giang ban hành kế hoạch thực hiện cụ thể như sau:

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2007;
- Luật Bảo vệ môi trường năm 2014;
- Nghị định số 101/2010/NĐ-CP ngày 30/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về áp dụng biện pháp cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế và chống dịch đặc thù trong thời gian có dịch;
- Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu;
- Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường;
- Quyết định số 3455/QĐ-BCĐQG ngày 05/8/2020 của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 về việc ban hành “Hướng dẫn quản lý chất thải và vệ sinh trong phòng, chống dịch COVID-19”;
- Quyết định số 5188/QĐ-BYT ngày 14/12/2020 của Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn phòng và kiểm soát lây nhiễm SARS-CoV-2 trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh”;
- Thông tư liên tịch số 58/2015/TTLT-BYT-BTNMT ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý chất thải y tế;
- Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại;



- Công văn số 2743/BTNMT-TCMT ngày 21/5/2021 và Công văn số 2854/BTNMT-TCMT ngày 26/5/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về tăng cường xử lý chất thải y tế phát sinh do dịch bệnh COVID-19;

- Công văn số 4119/BTNMT-TCMT ngày 23 tháng 7 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc tăng cường xử lý chất thải phát sinh do dịch bệnh COVID-19;

- Căn cứ Công văn số 7072/BYT-MT ngày 25 tháng 8 năm 2021 của Bộ Y tế về việc tăng cường quản lý chất thải trong phòng, chống dịch COVID-19;

- Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 01/11/2017 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2017 – 2020 và Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 27/8/2019 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc bổ sung Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 01/11/2017 của UBND tỉnh Kiên Giang;

- Kế hoạch số 138/KH-BCĐ ngày 30/8/2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tỉnh Kiên Giang về việc phê duyệt Phương án đảm bảo công tác y tế đối với tình huống khi có 10.000 người mắc COVID-19 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Chủ động trong công tác thu gom, vận chuyển, lưu giữ và xử lý chất thải phát sinh trong công tác phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường, không làm phát sinh, lây lan dịch bệnh trong quá trình xử lý chất thải; chất thải được thu gom, vận chuyển, lưu giữ và xử lý an toàn đúng quy định.

2. Yêu cầu:

- Xây dựng phương án thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải tại các cơ sở y tế, khu vực điều trị và chăm sóc bệnh nhân, khu vực cách ly; ưu tiên xử lý chất thải y tế theo mô hình cụm cơ sở y tế đảm bảo các quy định tại Thông tư liên tịch số 58/2015/TTLT-BYT-BTNMT, Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT và các quy định của pháp luật có liên quan. Đảm bảo việc thu gom, vận chuyển, lưu giữ và xử lý chất thải y tế phát sinh đáp ứng theo các phương án phòng chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

- Phân định rõ các nhiệm vụ trong công tác phối hợp thu gom, vận chuyển, lưu giữ và xử lý chất thải y tế phát sinh do dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

III. ƯỚC TÍNH KHỐI LƯỢNG CHẤT THẢI PHÁT SINH THEO CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH CA BỆNH

Ước tính khối lượng chất thải phát sinh theo các tình huống phát sinh ca bệnh như sau:

STT	Số người mắc (người)	Dự báo lượng chất thải (tấn/ngày)
1	dưới 500	$\leq 0,5$
2	501 ÷ 1.000	0,5 ÷ 1
3	1.001 ÷ 3.000	1 ÷ 3
4	3.001 ÷ 10.000	3 ÷ 10
5	Trên 10.000	≥ 10

IV. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Hướng dẫn quản lý chất thải và vệ sinh trong phòng chống dịch COVID-19

a) Về thu gom, phân loại

- Các cơ sở y tế; cơ sở cách ly tập trung; cơ sở sản xuất kinh doanh, khu/cụm công nghiệp có trường hợp mắc COVID-19; bệnh viện đã chiến trên địa bàn tỉnh tự giám sát chặt chẽ việc thu gom, phân loại ngay tại nơi phát sinh theo đúng quy định tại Quyết định số 3455/QĐ-BCĐQG, Quyết định số 5188/QĐ-BYT, Thông tư liên tịch số 58/2015/TTLT-BYT-BTNMT và Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT.

- Đối với các xã, phường, khu vực cách ly cộng đồng phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19, đơn vị thu gom rác trên địa bàn xã, phường có trách nhiệm thực hiện phân loại, thu gom theo đúng hướng dẫn tại Quyết định số 3455/QĐ-BCĐQG ngày 05/8/2020 của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng chống dịch COVID-19 và theo chỉ đạo, hướng dẫn của UBND cấp huyện.

b) Về vận chuyển, xử lý chất thải

- Ưu tiên xử lý ngay trong ngày tại cơ sở y tế (đối với cơ sở có lò đốt chất thải rắn y tế hoặc thiết bị hấp chất thải lây nhiễm hoặc thiết bị khử khuẩn khác đã được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận, đảm bảo đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường trong khuôn viên cơ sở).

- Vận chuyển chất thải có nguy cơ chứa (nCoV) từ các cơ sở y tế, cơ sở cách ly y tế tập trung, cách ly tại nhà, cách ly cộng đồng để xử lý theo cụm ngay trong ngày hoặc cơ sở xử lý chất thải nguy hại có chức năng xử lý chất thải y tế gần nhất bằng xe chuyên dụng hoặc các phương tiện khác đã được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận. Thùng đựng chất thải phải có thành cứng chịu được va đập, màu vàng, bên ngoài thùng có dán nhãn "CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHỨA SARS-CoV-2". Trong quá trình vận chuyển, thùng đựng chất thải luôn phải được đậy nắp kín, đảm bảo không bị rơi hoặc rò rỉ chất thải.

11.01.2021

- Xử lý nước thải y tế: nước thải phát sinh từ các khu vực cách ly, khám, theo dõi, chăm sóc, điều trị người mắc hoặc nghi ngờ mắc COVID-19 trong cơ sở y tế phải được thu gom vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của cơ sở y tế, cơ sở cách ly tập trung, bệnh viện dã chiến và tăng cường xử lý khử khuẩn nước thải đầu ra, đảm bảo đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải y tế (QCVN 28:2010/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải y tế) trước khi xả thải ra môi trường.

2. Phương án thu gom, vận chuyển, lưu giữ và xử lý chất thải tại các cơ sở y tế, khu vực điều trị và chăm sóc bệnh nhân, khu vực cách ly tập trung và cách ly cộng đồng theo từng cấp độ dịch:

a) Số lượng ca mắc từ 1 đến 3.000:

** Phương án 1: xử lý chất thải y tế theo mô hình cụm*

Thực hiện xử lý theo mô hình cụm xử lý rác thải y tế theo Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 01/11/2017 của UBND tỉnh Kiên Giang; Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 27/8/2019 của UBND tỉnh Kiên Giang; cơ sở tự xử lý và bệnh viện mới đưa vào hoạt động (*cụ thể năng lực xử lý của các cụm, cơ sở kèm theo phụ lục đính kèm Kế hoạch này*).

Trong thời gian diễn biến dịch COVID-19, các bệnh viện, cơ sở y tế, cơ sở cách ly tập trung có tiếp nhận xử lý chất thải y tế có nguy cơ chứa SARS-CoV-2 định kỳ 30 ngày có báo cáo thống kê và dự báo khả năng tiếp nhận trong 30 ngày tiếp theo gửi về Sở Y tế và Sở Tài nguyên và Môi trường. Trường hợp một trong các bệnh viện, cơ sở y tế, cơ sở cách ly tập trung tiếp nhận xử lý chất thải y tế có nguy cơ chứa SARS-CoV-2 có khả năng quá tải, Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường để lựa chọn một trong các cụm, cơ sở xử lý trong tỉnh còn khả năng tiếp nhận xử lý.

** Phương án 2: hợp đồng với đơn vị có chức năng xử lý chất thải có nguy cơ nhiễm SARS-CoV-2*

Trường hợp các cụm, cơ sở xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh quá tải, không còn khả năng tiếp nhận, xử lý thì thuê đơn vị có chức năng xử lý nhưng phải đảm bảo trên nguyên tắc sau:

- Đơn vị xử lý chất thải nguy hại phải được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy phép xử lý chất thải nguy hại và có chức năng xử lý chất thải y tế theo Công văn số 2743/BTNMT-TCMT ngày 21/5/2021 và Công văn số 2854/BTNMT-TCMT ngày 26/5/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Ưu tiên lựa chọn đơn vị có khoảng cách thu gom, vận chuyển ngắn nhất từ nơi phát sinh tới cơ sở xử lý.

b) Số lượng ca mắc từ 3.001 trở lên:

** Phương án 1: xử lý chất thải y tế theo mô hình cụm*

Để đảm bảo khoảng cách thu gom ngắn nhất từ nơi phát sinh tới cơ sở xử lý, ưu tiên tiếp tục thực hiện mô hình cụm xử lý rác thải y tế theo Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 01/11/2017 của UBND tỉnh Kiên Giang; Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 27/8/2019 của UBND tỉnh Kiên Giang; cơ sở tự xử lý và bệnh viện mới đưa vào hoạt động.

Trong thời gian diễn biến dịch COVID-19 ở cấp độ này, các bệnh viện, cơ sở y tế, cơ sở cách ly tập trung có tiếp nhận xử lý chất thải y tế có nguy cơ chứa SARS-CoV-2 định kỳ 15 ngày có báo cáo thống kê và dự báo khả năng tiếp nhận trong 15 ngày tiếp theo gửi về Sở Y tế và Sở Tài nguyên và Môi trường. Trường hợp một trong các bệnh viện, cơ sở y tế, cơ sở cách ly tập trung tiếp nhận xử lý chất thải y tế có nguy cơ chứa SARS-CoV-2 có khả năng quá tải, Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường để lựa chọn một trong các cụm, cơ sở xử lý trong tỉnh còn khả năng tiếp nhận xử lý.

** Phương án 2: hợp đồng với đơn vị có chức năng xử lý chất thải có nguy cơ nhiễm SARS- CoV-2*

Trường hợp các cụm, cơ sở xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh quá tải, không còn khả năng tiếp nhận, xử lý thì thuê đơn vị có chức năng xử lý nhưng phải đảm bảo trên nguyên tắc sau:

- Đơn vị xử lý chất thải nguy hại phải được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy phép xử lý chất thải nguy hại và có chức năng xử lý chất thải y tế theo Công văn số 2743/BTNMT-TCMT ngày 21/5/2021 và Công văn số 2854/BTNMT-TCMT ngày 26/5/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Ưu tiên lựa chọn đơn vị có khoảng cách thu gom, vận chuyển ngắn nhất từ nơi phát sinh tới cơ sở xử lý.

** Phương án 3: đầu tư lò đốt chất thải y tế nguy hại đáp ứng đủ tiêu chuẩn môi trường*

Trong trường hợp các cụm, cơ sở xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh quá tải, không còn khả năng tiếp nhận, xử lý và cũng không thuê được đơn vị có chức năng xử lý thì Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu, đề xuất UBND tỉnh đầu tư khẩn cấp lò đốt chất thải y tế nguy hại đáp ứng đủ các điều kiện về môi trường nhằm xử lý kịp thời, triệt để lượng chất thải phát sinh.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách các cấp và các nguồn kinh phí huy động hợp pháp khác theo quy định (nếu có).

Riêng chất thải phát sinh tại trong khu cách ly trong các khu, cụm công nghiệp; cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ (doanh nghiệp) thì chủ các khu, cụm công nghiệp; doanh nghiệp có trách nhiệm ký hợp đồng thu gom, xử lý với các đơn vị có chức năng. Kinh phí do chủ khu, cụm công nghiệp và doanh nghiệp tự chi trả.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chỉ đạo các cơ sở y tế, cơ sở cách ly tập trung, bệnh viện dã chiến, khu cách ly cộng đồng tự giám sát chặt chẽ việc thu gom, phân loại chất thải ngay tại nơi phát sinh; quản lý chất thải và vệ sinh phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn tại Kế hoạch này.

- Chỉ đạo các bệnh viện, trung tâm y tế rà soát các công trình xử lý chất thải để cải tạo, nâng cấp hoặc đầu tư mới kịp thời nhằm sẵn sàng tiếp nhận xử lý chất thải có nguy cơ chứa SARS-CoV-2.

- Tổng hợp dự toán kinh phí phục vụ công tác xử lý chất thải y tế phát sinh do dịch bệnh COVID-19 của các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi Sở Tài chính trình UBND tỉnh xem xét, bố trí.

- Tổng hợp báo cáo định kỳ của các bệnh viện, trung tâm y tế, khu cách ly tập trung có tiếp nhận xử lý chất thải có nguy cơ nhiễm SARS-CoV-2 gửi Sở Tài nguyên và Môi trường. Trường hợp một trong các cụm, cơ sở xử lý quá tải thì chủ động phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường để lựa chọn một trong các cụm, cơ sở xử lý khác trong tỉnh còn khả năng tiếp nhận, xử lý. Trường hợp các cụm, cơ sở xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh quá tải, không còn khả năng tiếp nhận, xử lý và cũng không thuê được đơn vị có chức năng xử lý thì chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu, đề xuất UBND tỉnh đầu tư khẩn cấp lò đốt chất thải y tế nguy hại đáp ứng đủ các điều kiện về môi trường nhằm xử lý kịp thời, triệt để lượng chất thải phát sinh.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn tại các cơ sở y tế, cơ sở cách ly y tế tập trung, bệnh viện dã chiến trên địa bàn tỉnh, đảm bảo kịp thời theo quy định.

- Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quản lý, xử lý chất thải trong phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn.

- Rà soát, bổ sung các bệnh viện có công trình xử lý chất thải y tế nằm trong khuôn viên cơ sở đủ điều kiện để bổ sung vào kế hoạch thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh.



- Tiếp nhận báo cáo định kỳ của Sở Y tế về tình hình tiếp nhận xử lý chất thải có nguy cơ chứa SARS-CoV-2 của các bệnh viện, trung tâm y tế. Trường hợp một trong các cụm, cơ sở xử lý quá tải thì phối hợp với Sở Y tế để lựa chọn một trong các cụm, cơ sở xử lý khác trong tỉnh còn khả năng tiếp nhận, xử lý. Trường hợp các cụm, cơ sở xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh quá tải, không còn khả năng tiếp nhận, xử lý và cũng không thuê được đơn vị có chức năng xử lý thì phối hợp với Sở Y tế tham mưu, đề xuất UBND tỉnh đầu tư khẩn cấp lò đốt chất thải y tế nguy hại đáp ứng đủ các điều kiện về môi trường nhằm xử lý kịp thời, triệt để lượng chất thải phát sinh.

3. Sở Tài chính

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến xử lý chất thải y tế phát sinh do dịch bệnh COVID-19 khi có đề nghị của Sở Y tế; Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Xây dựng phương án phối hợp trong xử lý chất thải y tế phát sinh do dịch bệnh COVID-19 cụ thể đối với từng kịch bản diễn biến dịch bệnh trên địa bàn huyện, thành phố.

- Lập dự toán kinh phí phục vụ công tác xử lý chất thải y tế phát sinh do dịch bệnh COVID-19 theo từng kịch bản dịch bệnh gửi Sở Y tế tổng hợp.

- Giao phòng, ban chuyên môn trực thuộc mua, đặt các túi, thùng rác, thiết bị, dung dịch khử khuẩn đảm bảo đáp ứng đủ nhu cầu và đúng quy cách kỹ thuật theo hướng dẫn của Quyết định số 3455/QĐ-BCĐQG ngày 05/8/2020 của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 cho các cơ sở cách ly y tế tại nhà, cách ly tập trung, khu cách ly cộng đồng. Đồng thời thực hiện việc lựa chọn và ký hợp đồng với đơn vị có chức năng xử lý chất thải phát sinh theo quy định trong trường hợp cần thiết.

- Chỉ đạo UBND cấp xã hướng dẫn, đôn đốc, giám sát việc thu gom, phân loại, lưu giữ chất thải phát sinh từ phòng cách ly y tế tại nhà, khu dân cư cách ly y tế, các điểm chốt phòng dịch thực hiện theo mục 4 phần B của Hướng dẫn ban hành kèm theo Quyết định số 3455/QĐ-BCĐQG ngày 05/8/2020 của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng chống dịch COVID-19, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn phòng, chống dịch COVID-19.

5. Các bệnh viện, cơ sở y tế, khu cách ly tập trung có công trình xử lý chất thải y tế nguy hại

- Chủ động xây dựng phương án tiếp nhận xử lý chất thải có nguy cơ chứa SARS-CoV-2 từ các cơ sở y tế, cơ sở cách ly y tế tập trung, cách ly tại nhà, cách ly cộng đồng.

- Báo cáo ngay về Sở Y tế, Sở Tài nguyên và Môi trường trong trường hợp công trình xử lý chất thải y tế quá tải, không đáp ứng yêu cầu xử lý chất thải có nguy cơ chứa SARS-CoV-2. Định kỳ báo cáo hiện trạng tiếp nhận, xử lý chất thải có nguy cơ chứa SARS-CoV-2 (khối lượng tiếp nhận, đơn vị đề nghị xử lý, kinh phí xử lý, nguồn kinh phí xử lý,...) về Sở Y tế để tổng hợp.

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về quản lý chất thải, vệ sinh môi trường cho người bệnh, người nhà người bệnh, nhân viên y tế, người được cách ly và các đối tượng liên quan biết và thực hiện.

6. Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh, Chủ đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp:

- Đôn đốc, hướng dẫn các doanh nghiệp hoạt động trong khu, cụm công nghiệp chủ động thực hiện các biện pháp thu gom, xử lý chất thải, thực hiện tốt việc quản lý chất thải và vệ sinh trong phòng, chống dịch COVID-19.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát hoạt động thu gom, vận chuyển chất thải của các doanh nghiệp trong khu, cụm công nghiệp đảm bảo thực hiện theo quy định; kịp thời phát hiện sai phạm và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý.

7. Trung tâm y tế cấp huyện:

- Phổ biến, hướng dẫn các Trạm y tế cấp xã, các đơn vị có liên quan tại các khu vực cách ly tập trung, khu vực phong tỏa trên địa bàn thực hiện việc phân loại, thu gom, xử lý chất thải trong phòng, chống dịch COVID-19 theo đúng quy định.

- Chỉ đạo công tác khử trùng, xử lý môi trường ô nhiễm; thực hiện việc thu gom, xử lý chất thải rắn y tế nguy hại bằng lò đốt đảm bảo môi trường hoặc hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý chất thải theo quy định.

8. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ (doanh nghiệp) trên địa bàn tỉnh

- Thực hiện các biện pháp thu gom, xử lý chất thải theo nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Kế hoạch bảo vệ môi trường, Cam kết bảo vệ môi trường, Đề án Bảo vệ môi trường đã được phê duyệt, xác nhận; đối với chất thải phát sinh từ các doanh nghiệp có người mắc COVID-19 thực hiện quản lý chất thải và vệ sinh trong phòng, chống dịch COVID-19 theo Kế hoạch này.

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về quản lý chất thải, vệ sinh môi trường cho cán bộ, công nhân viên và các đối tượng liên quan biết, thực hiện.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện nghiêm nội dung Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo

cáo Ủy ban nhân dân tỉnh cho ý kiến (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường và Sở Y tế).

Trên đây là Kế hoạch thu gom, vận chuyển, lưu giữ và xử lý chất thải y tế phát sinh do dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

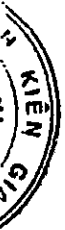
Nơi nhận:

- TT.Tỉnh ủy; TT.HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành cấp tỉnh;
- Sở TN&MT (03 bản);
- UBND các huyện, thành phố;
- Các cơ sở y tế trên địa bàn;
- Website Kiên Giang;
- LỄVP, P. KT, P.TH;
- Lưu: VT, hdtan.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Nhân



PHỤ LỤC

Năng lực xử lý chất thải y tế nguy hại tại các cụm, cơ sở xử lý trên địa bàn tỉnh

(Kèm theo Kế hoạch số 202 /KH-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Tên cụm	Đơn vị thực hiện	Công suất xử lý		Phạm vi phục vụ	Đơn vị quản lý vận hành
			Chất thải rắn (kg/giờ)	Nước thải (m ³ /ngày)		
I	Cụm thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch 153/KH-UBND ngày 01/11/2017 của UBND tỉnh Kiên Giang					
1	Cụm 1	Bệnh viện Lao và bệnh Phổi – xã Vĩnh Hòa Hiệp, huyện Châu Thành	30	350	Thành phố Rạch Giá, huyện Châu Thành và An Biên	Bệnh viện Lao và bệnh Phổi
2	Cụm 2	Bệnh viện đa khoa huyện Hòn Đất (nay là Trung tâm y tế huyện Hòn Đất) – thị trấn Hòn Đất, huyện Hòn Đất	Hiện đã hư hỏng không còn hoạt động được	80	Huyện Hòn Đất và các địa bàn giáp ranh	Trung tâm y tế huyện Hòn Đất
3	Cụm 3	Bệnh viện đa khoa khu vực Giồng Riềng (nay là Trung tâm y tế huyện Giồng Riềng) – thị trấn Giồng Riềng, huyện Giồng Riềng	25	350	Huyện Giồng Riềng và các địa bàn giáp ranh	Trung tâm y tế huyện Giồng Riềng
4	Cụm 4	Bệnh viện đa khoa huyện Gò Quao (nay là Trung tâm y tế huyện Gò Quao) – thị trấn Gò Quao, huyện Gò Quao	30	80	Huyện Gò Quao và các địa bàn giáp ranh	Trung tâm y tế huyện Gò Quao
5	Cụm 5	Bệnh viện đa khoa huyện Vĩnh Thuận (nay là Trung tâm y tế huyện Vĩnh Thuận) – thị trấn Vĩnh Thuận, huyện Vĩnh Thuận	25	180	Huyện Vĩnh Thuận, An Minh, U Minh Thượng	Trung tâm y tế huyện Vĩnh Thuận
6	Cụm 6	Bệnh viện đa khoa huyện Kiên Lương (nay là Trung tâm y tế huyện Kiên Lương) – thị trấn Ba Hòn, huyện Kiên Lương	30	150	Huyện Kiên Lương, Giang Thành và thành phố Hà Tiên	Trung tâm y tế huyện Kiên Lương



TT	Tên cụm	Đơn vị thực hiện	Công suất xử lý		Phạm vi phục vụ	Đơn vị quản lý vận hành
			Chất thải rắn (kg/giờ)	Nước thải (m ³ /ngày)		
7	Cụm 7	Bệnh viện đa khoa huyện Phú Quốc (nay là Trung tâm y tế thành phố Phú Quốc) – phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc	20	150	Thành phố Phú Quốc	Trung tâm y tế thành phố Phú Quốc
8	Cụm 8	Bệnh viện đa khoa huyện Tân Hiệp (nay là Trung tâm y tế huyện Tân Hiệp) – thị trấn Tân Hiệp, huyện Tân Hiệp	25	60	Huyện Tân Hiệp và các địa bàn giáp ranh	Trung tâm y tế huyện Tân Hiệp
9	Cụm 9	Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang cũ	1.000	100	Bệnh viện đa khoa cũ, Bệnh viện đa khoa tư nhân Bình An, Bệnh viện đa khoa mới, Bệnh viện Sản – Nhi, Bệnh viện B	Bệnh viện đa khoa cũ
II	Cụm thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 27/8/2019 của UBND tỉnh Kiên Giang					
1	Cụm 1	Vườn thú Vinpearl Safari Phú Quốc – xã Gành Dầu, thành phố Phú Quốc	300		Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Phú Quốc	Chi nhánh Kiên Giang - Công ty Cổ phần Vinpearl
III	Các cơ sở tự xử lý (tại các Trung tâm y tế cấp huyện)					
1		Trung tâm y tế thành phố Hà Tiên	20	150	Thành phố Hà Tiên	Ban Quản lý công trình đô thị thành phố Hà Tiên vận hành lò đốt rác
2		Trung tâm y tế huyện Giang Thành	Hiện đã hư hỏng không còn hoạt động	12	Huyện Giang Thành	Trung tâm y tế huyện Giang Thành



TT	Tên cụm	Đơn vị thực hiện	Công suất xử lý		Phạm vi phục vụ	Đơn vị quản lý vận hành
			Chất thải rắn (kg/giờ)	Nước thải (m ³ /ngày)		
			được			
3		Trung tâm y tế huyện An Biên	25	60	Huyện An Biên	Trung tâm y tế huyện An Biên
4		Trung tâm y tế huyện An Minh	25	60	Huyện An Minh	Trung tâm y tế huyện An Minh
5		Trung tâm y tế huyện U Minh Thượng	30	50	Huyện U Minh Thượng	Trung tâm y tế huyện U Minh Thượng
6		Trung tâm y tế huyện Kiên Hải	15	Chưa có hệ thống xử lý nước thải	Huyện Kiên Hải	Trung tâm y tế huyện Kiên Hải
IV	Các bệnh viện mới được vào hoạt động					
1		Bệnh viện đa khoa mới (phường An Hòa, thành phố Rạch Giá)	Thu gom, vận chuyển về Bệnh viện đa khoa cũ để xử lý	2.400	Xử lý cho cụm 03 bệnh viện: Bệnh viện đa khoa mới, Bệnh viện B, Bệnh viện Sân – Nhi	Bệnh viện đa khoa mới vận hành hệ thống xử lý nước thải
2		Bệnh viện B (phường An Hòa, thành phố Rạch Giá)				
3		Bệnh viện Sân – Nhi (phường An Hòa, thành phố Rạch Giá)				

